

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:32/2018/HS-ST
Ngày 27- 4- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ - TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Huy Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thực
2. Bà Trần Thị Nơi

- Thư ký phiên toà: Bà Đào Thị Mai Hương - là Thư ký Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà - tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2018/HSST, ngày 13 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Thế H, sinh ngày 04/3/1991.

Nơi cư trú: thôn , xã M, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Quốc tịch: Việt Nam;
Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12. Có bố: Trần Đức Hạnh, sinh năm 1962 và mẹ: Bùi Thị Xi, sinh năm 1965. Điều trú tại thôn , xã M, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, có vợ: Trần Thị Phương, sinh năm 1994. Trú tại thôn , xã M, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình và có 01 con, sinh năm 2016.

Nhân thân: Ngày 20/4/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt 3 năm tù về tội “Giao cấu với trẻ em”.

Tiền sự: Ngày 02/11/2016, bị Công an xã M, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” .

Tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/10/2017 đến ngày 03/11/2017 chuyển tạm giam. H bị cáo đang bị tạm giam, từ ngày 29 tháng 01 năm 2018 đến hết ngày 14 tháng 02 năm 2018 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình “có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 31/10/2017, tại khu vực ngã tư Và thuộc địa phận thôn Vy Giang, xã Chí Hòa, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát H bắt quả tang Trần Thế H có hành vi cất giấu tại túi quần bên trái phía trước H đang mặc 01 gói giấy trắng kim, mở kiểm tra bên trong gói giấy có chứa chất bột màu trắng dạng cục. H khai nhận đó là gói ma túy (Heroine) của H, mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong gói ma túy trên trước sự chứng kiến của những người làm chứng. Ngoài ra còn thu giữ, quản lý của Trần Thế H: 01 xi lanh đã qua sử dụng, 01 kim điện chuôi nhựa màu đỏ đen, 01 tay công hình chữ T bằng kim loại màu đen, một đầu hình lục giác, 01 cà lê 14x17cm, 01 cà lê 12x14cm, 01 cà lê 10x13cm và 01 xe máy biển kiểm soát 35N5-9571.

Tại bản kết luận giám định số 423/KLGD-PC54 ngày 01/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu gửi giám định thu của Trần Thế H là ma túy, loại Heroine (Hêrôin) có trọng lượng 0,1271 gam (Không phải một nghìn hai trăm bảy mươi một gam). *Heroine STT:20, Danh mục I, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.*

Bản cáo trạng số/CT-VKS-HH ngày 12 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Trần Thị H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát bà kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249- Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm, hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Thế H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Thế H từ 01 (một) năm 06(sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo H.

Tổng hợp Bản án số:27/2018/HS-ST, ngày 27-4-2018 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình để quyết định hình phạt chung.

Về xử lý vật chứng, án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo H trình bày bị cáo đã thực H hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng nêu trên.

Lời nói sau cùng: Bị cáo H đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực H đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực H đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 31/10/2017, tại khu vực ngã tư Và thuộc địa phận thôn Vy Giang, xã Chí Hòa, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Trần Thế H, sinh ngày 04/3/1991, trú tại thôn , xã M, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1271 gam (*không thấy một nghìn hai trăm bảy mươi một gam*) ma túy, loại Hêrôin, mục đích để sử dụng, bị Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát H, bắt quả tang. Hành vi tàng trữ 0,1271 gam ma túy, loại Hêrôin của bị cáo Trần Thế H đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Bản kết luận giám định số 423/KLGĐ-PC54 ngày 01/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập hồi 09 giờ 50 phút ngày 31/10/2017. Biên bản quản lý và niêm phong vật chứng do Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập ngày 31/10/2017.

Lời khai của người làm chứng: anh Nguyễn Thành Nhân, sinh năm 1995, trú tại thôn Nhuệ, xã Chí Hòa, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình và anh Đinh Văn Thanh, sinh năm 1979, trú tại thôn Vy Giang, xã Chí Hòa, huyện Hưng Hà, tỉnh

Thái Bình. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo H khỏi cuộc sống xã hội trong một khoảng thời gian nhất định, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo H thực H là nguy hiểm cho chính bản thân bị cáo và mọi người đã xâm phạm đến Chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm mất trật tự trị an trong quần chúng nhân dân.

[4] Xét nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo H có nhân xấu thể H bị cáo có tiền án, tiền sự. Do bị cáo H mắc ngH cho nên đã phạm tội. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải cho nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo H không phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Những chứng cứ buộc tội của Kiểm sát viên là hoàn toàn có căn cứ thể H tại phần tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử chấp nhận. Những chứng cứ gỡ tội của bị cáo thể H ở tình tiết bị cáo ăn năn hối cải và đề nghị không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo H là có căn cứ và đúng với diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về nguồn gốc số ma túy bị cáo Trần Thế H khai nhận tại phiên tòa: Vào sáng ngày 31/10/2017, H gặp và mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở khu vực cầu Bo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình không xác định được con người cụ thể đã bán ma túy cho H nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án.

[7] Về nguồn gốc chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35N3- 9571 thu giữ khi bắt quả tang H: Tại Bản kết luận giám định số 01, ngày 04/01/2018 của Phòng PC54 Công an tỉnh Thái Bình kết luận số khung, số máy của chiếc xe trên còn nguyên thủy, không bị sửa chữa, tẩy xóa, đục lại. Tuy nhiên, chiếc xe máy trên được mua đi, bán lại cho nhiều người, quá trình điều tra chưa xác định được rõ nguồn gốc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã tách ra để tiếp tục xác minh làm rõ là phù hợp.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo H là lao động tự do, không có thu nhập, đang ở cùng với gia đình phù hợp với chứng cứ, tài liệu và diễn biến tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo H.

[9] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì số 423/KLGD-PC54 còn nguyên niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình “ Hoàn trả mẫu gửi giám định.....; 01 xi lanh loại 03ml/cc đã qua sử dụng; 01 kim điện chuỗi nhựa màu đỏ đen; 01 tay

công hình chữ T bằng kim loại màu đen một đầu lục giác; 01 cà lê loại 14x17, 01 cà lê loại 12x14, 01 cà lê loại 10x13.

[10] Về án phí hình sự: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Thị H phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 249 ; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt Trần Thị H 02 (hai) năm tù; tổng hợp hình phạt 09 (chín) tháng tù của bản án số 27/2018/HS-ST, ngày 27-3-2018 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, buộc bị cáo Trần Thê H phải chấp hành chung của hai bản án là 02 (hai) năm 09(chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 31 tháng 10 năm 2017).

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng;

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì số 423/KLGD-PC54 còn nguyên niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình; 01 xi lanh loại 03ml/cc đã qua sử dụng; 01 kim điện chuôi nhựa màu đỏ đen; 01 tay công hình chữ T bằng kim loại màu đen một đầu lục giác; 01 cà lê loại 14x17, 01 cà lê loại 12x14, 01 cà lê loại 10x13. (Vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đang quản lý).

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án Bị cáo H phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Thị H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 27 tháng 4 năm 2018).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- Bị cáo H;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Huy Hoàng

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi.....giờ.....ngày 27 tháng 3 năm 2018;

Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Huy Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Nơì và ông Nguyễn Văn Thực

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: : 09 /2018/HSST, ngày 18 tháng 02 năm 2018 đối với:

Bị cáo: Trần Thị H, sinh ngày 20/9/1991 tại thôn An Đẽ, xã Hiệp Hòa, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 21, phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Trần Thị H phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Biểu quyết: 3/3

Về Điều luật áp dụng:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Biểu quyết: 3/3

Về hình phạt

Xử phạt bị cáo Trần Thị H 02 (hai) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 21 tháng 12 năm 2017).

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng;

Biểu quyết: 3/3

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.400.000 đồng thu của Trần Thị H.

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung vỏ màu trắng, đã qua sử dụng của Trần Thị H; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Master N526 vỏ màu đen, viền màu vàng, đã qua sử dụng của Đỗ Thanh Bình.

- Trả lại cho bị cáo Trần Thị H: 01 (một) ví giả da màu xám, mặt ngoài có in hình con vật và dòng chữ Lipice sheer color màu hồng; 01 (một) túi xách có quai đeo

màu trắng, đen; 01(một) sổ hộ khẩu gia đình mang tên chủ hộ Lê Xuân Tùng; 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Trần Thị H; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu trắng.

- Trả lại Nguyễn Tuấn Anh: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu HTC vỏ màu đen, 01 (một) thẻ căn cước công dân mang và 01 (một) thẻ công nhân đều mang tên Nguyễn Tuấn Anh.

- Trả lại cho chị Trần Thị Tuyết, sinh năm 1988, đăng ký HKTT tại xã Hiệp Hòa, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình: 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Trần Thị Tuyết.

- Trả lại cho anh Lê Xuân Tùng, sinh năm 1991, trú tại tổ 21, phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sumoto, dán tem mác Jupiter MX màu trắng, biển kiểm soát 17M2-4768 và 01 (một) đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Trần Minh Quyết.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số 522/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình thu của Đỗ Thanh Bình ghi: “Hoàn trả lại đối tượng giám định bao gồm: 0,..... gam (Không thấy) mẫu gửi giám định và bao gói trong bao niêm phong số 522/KLGD ; 01 (một) ống thủy tinh hình chữ U, một đầu hình cầu; 04 (bốn) ống nhựa các màu, 01 (một) nắp chai nhựa màu trắng có hai lỗ thủng trên mặt nắp, 01 (một) ống nhựa có quần băng dính màu đen thu của Nguyễn Tuấn Anh; 05 (năm) túi ni lông màu trong suốt, mép bấm có viền màu đỏ; 01 (một) ống nhựa màu hồng có quần băng dính màu đen; 01 (một) túi ni lông bên trong có 100 (một trăm) túi ni lông nhỏ kích thước 4cm x 5cm có viền màu đỏ thu giữ khi khám xét nhà ở của Trần Thị H. (Vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đang quản lý).

Biểu quyết: 3/3

Về án phí: Bị cáo H phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Biểu quyết: 3/3

Quyền kháng cáo:

Bị cáo Trần Thị H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 27 tháng 3 năm 2018).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ.....phút, ngày 27 tháng 3 năm 2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Huy Hoàng